

A. PHẠM VI

1. Văn bản: *Đức tính giản dị của Bác Hồ*
2. Tiếng Việt: *Thêm trạng ngữ cho câu (tiết 2)*
3. Tập làm văn: *Văn chứng minh; cách làm bài văn chứng minh*

B. NỘI DUNG

Phần 1: Trắc nghiệm

Câu 1: Công dụng của trạng ngữ là gì?

- A. Xác định hoàn cảnh, điều kiện diễn ra sự việc nêu trong câu, góp phần làm cho nội dung câu được đầy đủ, chính xác.
- B. Để câu thêm dài.
- C. Nối kết các câu, đoạn với nhau, góp phần làm cho đoạn văn, bài văn được mạch lạc.
- D. Cả hai đáp án A, C.

Câu 2. Nêu công dụng của trạng ngữ trong hai câu sau:

“Ở loại bài thứ nhất, người ta thấy ở nhà thơ Hồ Chí Minh có nhà báo Nguyễn Ái Quốc hết sức sắc sảo trong bút pháp ký sự, phóng sự và nghệ thuật châm biếm.

Ở loại bài thứ hai, ta lại thấy ở nhà thơ cách mạng sự tiếp nối truyền thống thi ca lâu đời của phương Đông, của dân tộc, từ Lý Bạch, Đỗ Phủ.... đến Nguyễn Trãi, Nguyễn Bình Khiêm, Nguyễn Du, Nguyễn Khuyến”

- A. Góp phần làm rõ đặc điểm phong cách sáng tác phong phú của Bác Hồ ở từng loại bài.
- B. Góp phần tạo nên tính mạch lạc cho đoạn văn.
- C. Nối kết các câu.
- D. Tất cả các đáp án.

Câu 3. Những trường hợp nào dưới đây có trạng ngữ tách ra thành câu riêng?

- A. Tinh thần yêu nước cũng như các thứ của quý. Có khi được trưng bày trong tủ kín, trong bình pha lê, rõ ràng dễ thấy.
- B. Ngoài kia là ánh đèn sáng rọi của một con tàu. Một hồi còi.
- C. Mùa xuân, cây gạo gọi đến bao nhiêu là chim ríu rít.
- D. Bố cháu đã hi sinh. Năm 72.

Câu 4. Mục đích của làm chứng minh một vấn đề là gì? Người ta thường dùng chất liệu như thế nào để chứng minh?

- A. Để chứng tỏ vấn đề đó đáng tin cậy, người ta dùng lý lẽ, bằng chứng chân thực.
- B. Để chứng tỏ vấn đề đó đáng tin cậy, người ta dùng lý lẽ giải thích.

C. Để giúp người đọc, người nghe hiểu rõ vấn đề đó, người ta dùng cả lý lẽ và dẫn chứng đã được thừa nhận.

D. Để chứng tỏ vấn đề đó đáng tin cậy, người ta chỉ dùng dẫn chứng trong văn học.

Câu 5. Khi tìm hiểu đề bài văn chứng minh, ta cần tìm hiểu những gì?

A. Cần tìm hiểu vấn đề chứng minh.

B. Cần tìm hiểu luận điểm chứng minh.

C. Cần tìm hiểu vấn đề chứng minh, phạm vi dẫn chứng để chứng minh.

D. Cần tìm hiểu khái niệm nêu trong đề.

Câu 6. Bài học nào đúng mà ta cần chú ý khi viết bài văn chứng minh?

A. Viết thành một đoạn văn dài. Câu đầu nêu vấn đề chứng minh, các câu sau nêu luận cứ.

B. Viết thành ba phần mở bài, thân bài, kết bài. Trong thân bài có các đoạn văn trình bày các luận điểm phụ.

C. Viết thành ba phần mở bài, thân bài, kết bài. Trong thân bài có các đoạn văn trình bày các luận điểm phụ. Giữa các phần, đoạn văn cần có phương tiện liên kết.

D. Tất cả các đáp án trên.

Câu 7. Bài “Đức tính giản dị của Bác Hồ” chủ yếu là văn nghị luận chứng minh hay văn nghị luận giải thích?

A. Là văn nghị luận chứng minh.

B. Là văn nghị luận giải thích.

C. Vừa là văn nghị luận chứng minh, vừa là văn nghị luận giải thích.

Câu 8. Tác giả đã làm sáng tỏ đức tính giản dị của Bác ở những phương diện nào trong đời sống và con người của Bác?

A. Bác giản dị trong lối sống, trong quan hệ với mọi người, trong lời nói, bài viết.

B. Ngôi nhà của Bác vắn vện có vài phòng.

C. Bữa cơm của Bác chỉ có vài ba món giản đơn.

D. Đáp án B, C

Câu 9. Trong văn bản có đoạn: “Bác Hồ sống giản dị thanh bạch như vậy, bởi vì Người sống sôi nổi, phong phú đời sống và cuộc đấu tranh gian khổ và ác liệt của quần chúng nhân dân. Đời sống vật chất giản dị càng hoà hợp với đời sống tâm hồn phong phú, với những tư tưởng, tình cảm, những giá trị tinh thần cao đẹp nhất”. Nhận xét nào đúng với đoạn trên?

A. Tác giả đã chứng minh đức tính giản dị của Bác Hồ.

- B. Tác giả đã bày tỏ cảm xúc về đức tính giản dị của Bác.
- C. Tác giả đã giải thích vì sao Bác sống giản dị và bình luận về đẹp tâm hồn, tư tưởng, tình cảm của Bác.
- D. Tất cả các đáp án trên.

Câu 10. Trong đoạn ngữ liệu trong câu hỏi 8, có trạng ngữ không?

- A. Có trạng ngữ trong câu văn 1 và đó là trạng ngữ chỉ nguyên nhân.
- B. Không có trạng ngữ nào.
- C. Có trạng ngữ trong câu văn 2 và đó là trạng ngữ chỉ cách thức.
- D. Cả hai đáp án A, C.

Phần 2: Tự luận

Câu 1. Cho đoạn văn trong văn bản “*Đức tính giản dị của Bác Hồ*”

“(1)Con người của Bác, đời sống của Bác giản dị thế nào, mọi người chúng ta đều biết: bữa cơm, đồ dùng, cái nhà, lối sống. (2)Bữa cơm chỉ có vài ba món giản đơn, lúc ăn Bác không để rơi vãi một hột cơm, ăn xong, cái bát bao giờ cũng sạch và thức ăn còn lại thì được sắp xếp tươm tất. (3)Ở việc làm nhỏ đó, chúng ta thấy Bác quý trọng biết bao kết quả sản xuất của con người và kính trọng như thế nào người phục vụ. (4)Cái nhà sàn của Bác vẻn vẹn chỉ có vài ba phòng và trong lúc tâm hồn của Bác lộng gió thời đại thì cái nhà nhỏ đó luôn luôn lộng gió và ánh sáng, phảng phất hương thơm và hoa vườn, một đời sống như vậy thanh bạch và tao nhã biết bao! (5)Bác suốt đời làm việc suốt ngày làm việc, từ việc rất lớn : việc cứu nước, cứu dân đến việc rất nhỏ, trồng cây trong vườn, viết một bức thư cho một đồng chí, nói chuyện với các cháu miền Nam, đi thăm tập thể của công nhân, từ nơi làm việc đến phòng ngủ, nhà ăn...”

- a. Tác giả của văn bản là ai?
- b. Xác định câu nêu luận điểm của đoạn. Tóm tắt những luận cứ mà tác giả đã dùng để làm rõ luận điểm?
- c. Xác định trạng ngữ trong câu văn thứ tư của đoạn trên. Trạng ngữ đó bổ sung ý nghĩa gì cho sự việc nêu ở chủ ngữ, vị ngữ nòng cốt?
- d. Qua hai câu văn gạch chân trong đoạn, em hiểu thêm điều gì về Bác và thái độ của tác giả khi viết về Bác?

Câu 2. Qua văn bản “*Đức tính giản dị của Bác Hồ*”, người đọc chúng ta thấy được chủ tịch Hồ Chí Minh rất chú trọng trồng cây, góp phần vào bảo vệ môi trường. Em hãy viết bài làm văn dài khoảng 1,5 trang để *chứng minh rằng: Đời sống của chúng ta sẽ bị tổn hại rất lớn nếu chúng ta không có ý thức bảo vệ môi trường.*

---HẾT---